

MÔN TOÁN 3
TUẦN 24 – TIẾT 1

Bài: **Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số** (tiếp theo)
(Sách Toán 3 - Trang 119)

I. Yêu cầu đạt được:

Học sinh biết thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (trường hợp Thương có chữ số 0) và áp dụng để giải toán có lời văn.

II. Bài mới:

* Ví dụ 1: **$4218 : 6 = ?$**

- Bước 1: Đặt tính

$$\begin{array}{r} 4218 \overline{) 6} \end{array}$$

- Bước 2: Tính

$$\begin{array}{r} 4218 \overline{) 6} \\ 0 \end{array}$$

***Lượt chia thứ nhất:**

42 chia **6** được 7, viết **7**

7 nhân **6** bằng 42; **42** trừ 42 bằng 0, viết **0** (dưới số 2)

$$\begin{array}{r} 4218 \overline{) 6} \\ 01 \end{array}$$

1

***Lượt chia thứ hai:**

Hạ **1**, **1** chia **6** được 0 ; viết **0**

0 nhân **6** bằng 0; **1** trừ 0 bằng 1, viết **1** (dưới số 1)

$$\begin{array}{r} 4218 \overline{) 6} \\ 01 \end{array}$$

18

0

***Lượt chia thứ ba:**

Hạ **8** được **18** ; **18** chia **6** được 3 ; viết **3**

3 nhân **6** bằng 18; **18** trừ 18 bằng 0, viết **0** (dưới số **8**)

Vậy **$4218 : 6 = 703$** . Đây là phép chia hết (Thương có chữ số 0 ở giữa).

*** Ví dụ 2: $2407 : 4 = ?$**

- Bước 1: Đặt tính

$$\begin{array}{r} 2407 \overline{) 4} \\ \hline \end{array}$$

- Bước 2: Tính

$$\begin{array}{r} 2407 \overline{) 4} \\ \underline{0} \\ \end{array}$$

***Lượt chia thứ nhất:**

24 chia 4 được 6, viết 6

6 nhân 4 bằng 24; 24 trừ 24 bằng 0, viết 0 (dưới số 4)

$$\begin{array}{r} 2407 \overline{) 4} \\ \underline{00} \\ \end{array}$$

***Lượt chia thứ hai:**

Hạ 0, 0 chia 4 được 0 ; viết 0

0 nhân 4 bằng 0; 0 trừ 0 bằng 0, viết 0 (dưới số 0)

$$\begin{array}{r} 2407 \overline{) 4} \\ \underline{00} \\ \end{array}$$

***Lượt chia thứ ba:**

Hạ 7; 7 chia 4 được 1, viết 1

1 nhân 4 bằng 4; 7 trừ 4 bằng 3, viết 3 (dưới số 7)

Vậy $2407 : 4 = 601$ (dư 3) . Đây là phép chia có dư (Thương có chữ số 0 ở giữa).

Lưu ý: Số dư luôn luôn nhỏ hơn số chia.

III. Bài tập:

Bài 1/119: Đặt tính rồi tính:

a) $3224 : 4$

$1516 : 3$

.....

.....

.....

.....

b) $2819 : 7$

$1865 : 6$

.....

.....

.....

.....

Bài 2/119: Hoàn thành tóm tắt rồi giải bài toán sau:

Một đội công nhân phải sửa quãng đường dài 1215m, đội đã sửa được $\frac{1}{3}$ quãng đường.
Hỏi đội công nhân đó còn phải sửa bao nhiêu mét đường nữa?

Tóm tắt:

Quãng đường phải sửa:.....

Quãng đường đã sửa:.....

Quãng đường còn phải sửa:.....

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3/119: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống dưới kết quả của các phép tính sau:

$$\begin{array}{r|l} 2165 & 7 \\ \hline 05 & 308 \\ 56 & \\ 0 & \end{array}$$

☐

$$\begin{array}{r|l} 1608 & 4 \\ \hline 008 & 601 \\ 0 & \end{array}$$

☐

$$\begin{array}{r|l} 2526 & 5 \\ \hline 026 & 51 \\ 1 & \end{array}$$

☐